

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 15/01/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó và bà Lê Thị Bổng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Lương Thành Long, Kiểm sát viên.

Ngày 15/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 24/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXSTHS ngày 04/01/2021 đối với bị cáo Hoàng Văn H, sinh ngày 09/12/1978, tại thành phố L, tỉnh L, cư trú tại bản K, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn K (đã chết) và bà Vũ Thị Tuyết M; vợ là Nguyễn Thị S, có 02 con; Tiền án: Năm 1997 bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh L xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa chấp hành xong tiền án phí và hình phạt bổ sung là phạt tiền), tiền sự: Không; Nhân thân: Nghiện ma túy, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2020 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1976, cư trú tại bản K, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/10/2020 Hoàng Văn H gọi điện thoại cho người đàn ông mới quen, không biết tên, địa chỉ để mua ma túy với số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng), người đàn ông đó bảo H tý nữa gọi lại. Khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày người đàn ông đó gọi lại và bảo H đến khu Trại giống cá

huyện Phù Yên để nhận ma túy, H điều khiển xe máy đến điểm hẹn gặp người đàn ông đó nhận 01 gói ma túy và đưa 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) cho người đàn ông đó, trên đường về đến Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói chất bột màu trắng, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26D1-190.70.

Cùng ngày 26/10/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và sự có mặt của Hoàng Văn H mở niêm phong, cân tịnh gói chất bột màu trắng có khối lượng là 0,239 gam, lấy toàn bộ 0,239 gam kí hiệu H1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1614 ngày 28/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: Mẫu gửi giám định kí hiệu H1 là ma túy, loại heroine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,239 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,239 gam là heroine. Hoàn lại 0,14gam heroine, kí hiệu H1 do không sử dụng đến trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 22/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố bị can Hoàng Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 08^h30' ngày 26/10/2020 để có ma túy sử dụng bị cáo gọi điện thoại cho người đàn ông không biết tên, địa chỉ hỏi mua ma túy với số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng), nhưng người đàn ông đó bảo lát nữa nữa gọi lại, đến khoảng 10^h50' cùng ngày thì người đàn ông đó gọi lại bảo bị cáo đến khu Trại giống cá huyện Phù Yên để nhận ma túy, sau đó bị cáo điều khiển xe máy đến điểm hẹn đưa 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) và nhận 01 gói ma túy với người đàn ông đó cho vào túi quần và đi về đến Tiểu khu 2, thị trấn Phù Yên thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26D1-190.70.

Chị Nguyễn Thị S trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26D1-190.70 là tài sản chung do vợ chồng lao động tích cóp mua được, ngày 26/10/2020 bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy chị hoàn toàn không biết, đề nghị trả lại cho chị để phục vụ sinh hoạt gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày Luận tội, giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, tính từ ngày bị bắt 26/10/2020 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 0,14gam, loại heroine, kí hiệu H1 và 03 chiếc phong bì niêm phong vật chứng;

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,099 gam chất ma túy, kí hiệu H1, trong quá trình giám định.

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy.

Trả cho chị Nguyễn Thị S 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26D1-190.70.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu theo luật định.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về ma túy, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không biết họ tên, địa chỉ. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên không có căn cứ xác minh, điều tra làm rõ trong vụ án.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: Bị cáo Hoàng Văn H, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ hành vi mua ma túy để sử dụng là hành vi trái pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện đã mua ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, khối lượng ma túy ít, ngoài mục đích để sử dụng, bị cáo không có mục đích khác.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội trong thời gian chưa chấp hành xong phần hình phạt bổ sung (phạt tiền) và tiền án phí hình sự sơ thẩm, thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trước khi xét xử bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt riền và khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm của Bản án số 12/1997/HS-ST ngày 25/01/1997 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh L, khi cân nhắc mức hình phạt cũng cần xem xét đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7]. Về nhân thân của bị cáo: Năm 1997 bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh L xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích), tiền sự: Là đối tượng nghiện ma túy chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Tình hình tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng trên địa bàn huyện Phù Yên vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma túy, nhưng thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tiềm ẩn phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm từ các hành vi Tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[9]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về vật chứng vụ án, cần:

Tịch thu tiêu hủy 0,14gam ma túy còn lại, loại heroine, kí hiệu H1; 03 chiếc phong bì niêm phong vật chứng.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết 0,099 gam ma túy, loại heroine trong quá trình giám định;

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của bị cáo đã dùng liên lạc để mua ma túy, cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà Nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26D1-.190.70, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai là tài sản chung của cả gia đình, việc bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy các thành viên trong gia đình của bị cáo hoàn toàn không biết, lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với lời trình bày của chị Nguyễn Thị S. Do đó, cần trả cho chị S theo quy định khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn, giảm theo quy định. Do đó, phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, tính từ ngày bị bắt 26/10/2020.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam ma túy còn lại, loại heroine, kí hiệu H1; 03 chiếc phong bì niêm phong vật chứng.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết 0,099 gam ma túy, loại heroine trong quá trình giám định;

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà Nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của bị cáo.

Trả cho chị Nguyễn Thị S 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26D1-190.70, số khung 171GY051898, số máy E3T6B077841 (đã cũ).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo; Người có QL,NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Hồ sơ THAHS; Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông